

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
KHOA TIN HỌC

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT SINH VIÊN
VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TIN HỌC

A. THÔNG TIN CHUNG

- Số học viên khảo sát: 23
- Thời gian khảo sát: từ 29/09/2023 đến 05/10/2023

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

1. Đánh giá về chương trình đào tạo 2021

1.1. Anh/Chị cho biết mức độ hài lòng của mình về các nội dung bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

1 = Không có ý kiến; 2 = Không hài lòng; 3 = Hài lòng một phần; 4 = Hài lòng; 5 = Rất hài lòng.

	Mức độ				
	1	2	3	4	5
1. Anh/Chị hài lòng với chương trình đào tạo mà anh/chị đang học.	0.0	4.3	0.0	69.6	26.1
2. Chương trình đào tạo có mục tiêu và chuẩn đầu ra rõ ràng.	0.0	4.3	0.0	69.6	26.1
3. Chương trình đào tạo có phương pháp dạy-học và phương pháp kiểm tra-đánh giá hợp lý.	0.0	4.3	0.0	56.5	39.1
4. Nội dung, cấu trúc chương trình đào tạo cân đối giữa kiến thức và kỹ năng.	0.0	4.3	4.3	60.9	30.4
5. Số lượng môn học, số lượng tín chỉ của chương trình là phù hợp.	0.0	4.3	4.3	56.5	34.8
6. Thời gian đào tạo của chương trình là phù hợp.	0.0	4.3	4.3	52.2	39.1

1.2. Anh/Chị cho biết mức độ cần thiết của các môn học mà Anh/Chị đã học trong chương trình đào tạo hiện hành, bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

1 = Không cần thiết; 2 = Ít cần thiết; 3 = Không biết; 4 = Cần thiết; 5 = Rất cần thiết.

	Mức độ				
	1	2	3	4	5
1.	8.7	17.4	8.7	47.8	17.4
2.	0.0	8.7	0.0	73.9	17.4
3.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
4.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
5.	0.0	0.0	0.0	73.9	26.1

6.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
7.	0.0	4.3	4.3	69.6	21.7
8.	0.0	0.0	8.7	65.2	26.1
9.	0.0	0.0	0.0	73.9	26.1
10.	0.0	4.3	0.0	69.6	26.1
11.	0.0	0.0	0.0	65.2	34.8
12.	0.0	0.0	0.0	78.3	21.7
13.	0.0	0.0	4.3	69.6	26.1
14.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
15.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
16.	0.0	0.0	8.7	65.2	26.1
17.	0.0	0.0	0.0	73.9	26.1
18.	0.0	0.0	0.0	65.2	34.8
19.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
20.	0.0	0.0	0.0	73.9	26.1
21.	0.0	4.3	0.0	69.6	26.1
22.	0.0	0.0	0.0	65.2	34.8
23.	0.0	0.0	0.0	78.3	21.7
24.	0.0	0.0	4.3	69.6	26.1
25.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
26.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
27.	0.0	8.7	0.0	73.9	17.4
28.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
29.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
30.	0.0	0.0	0.0	73.9	26.1
31.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
32.	0.0	0.0	0.0	73.9	26.1
33.	0.0	0.0	0.0	65.2	34.8
34.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
35.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
36.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
37.	0.0	8.7	0.0	73.9	17.4

1.3. Anh/Chị cho biết trong các môn học của chương trình đào tạo mà Anh/Chị đang học:

1.3.1. Những môn học cần đổi mới nội dung:

- Đồ họa máy tính (1/23)

- Lập trình .Net (1/23)
- Các môn còn lại: Không.

1.3.2. Những môn học cần đổi mới phương pháp giảng dạy:

- Không

1.3.3. Những môn học cần đổi mới hình thức kiểm tra – đánh giá

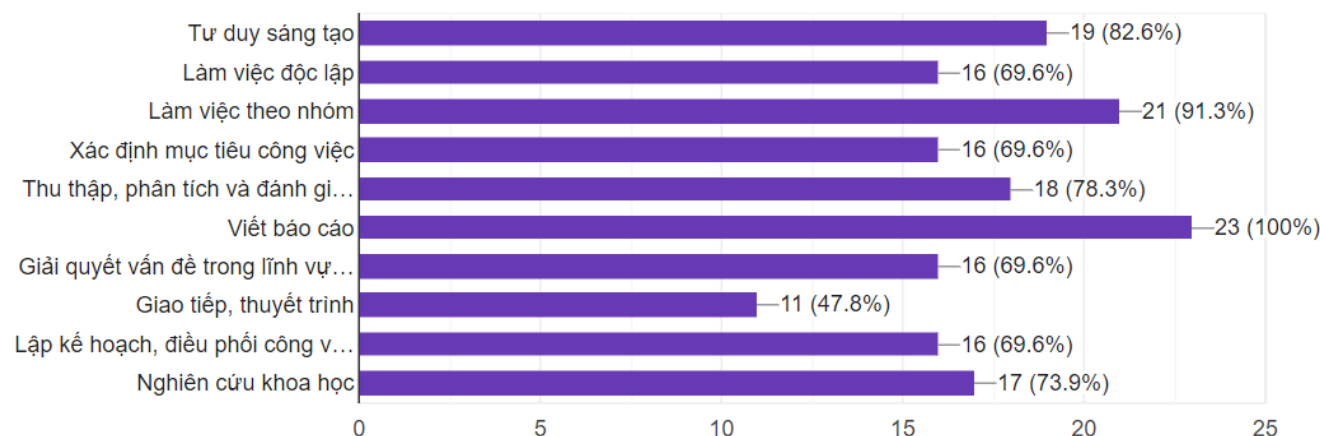
- Triết học (2/23)
- Các môn còn lại: Không

1.4. Anh/Chị cho biết mức độ cần thiết của những môn học sau cần được bổ sung vào trong chương trình đào tạo bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

1 = Không cần thiết; 2 = Ít cần thiết; 3 = Không biết; 4 = Cần thiết; 5 = Rất cần thiết.

	Mức độ				
	1	2	3	4	5
1. Lập trình .NET	4.3	17.4	17.4	52.2	8.7
2. Thực hành dạy học Tin học và thực tế phổ thông	0.0	8.7	4.3	65.2	21.7
3. Phân tích và thiết kế thuật toán	0.0	17.4	17.4	56.5	8.7
4. Trí tuệ nhân tạo	0.0	13.0	21.7	52.2	13.0
5. Thực tập và đồ án tốt nghiệp	0.0	13.0	21.7	52.2	13.0
6. Các môn tự chọn 1: Internet kết nối vạn vật; Lập trình cho thiết bị di động; Lập trình Robot.	0.0	8.7	4.3	60.9	26.1
7. Các môn tự chọn 2: Phát triển ứng dụng với Java; Phát triển ứng dụng với mã nguồn mở; Các công nghệ dạy học.	0.0	13.0	30.4	43.5	13.0
8. Các môn tự chọn 3: Dạy học lập trình trong môi trường phổ thông; Dạy học lập trình trong môi trường trò chơi.	0.0	8.7	13.0	52.2	26.1

1.5. Trong thời gian học tập tại trường Anh/Chị đã tích lũy được các kỹ năng nào sau đây (có thể chọn nhiều phương án):



1.6. Anh/Chị cho biết mức độ cần thiết của kỹ năng và thái độ cần được bổ sung vào của chương trình đào tạo bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

1 = Không cần thiết; 2 = Ít cần thiết; 3 = Không biết; 4 = Cần thiết; 5 = Rất cần thiết.

STT	NỘI DUNG NHẬN XÉT	MỨC ĐỘ				
		1	2	3	4	5
1.6.1. Về kỹ năng						
1	Kỹ năng nghiên cứu tài liệu	0.0	0.0	4.3	60.9	34.8
2	Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá thông tin	0.0	0.0	4.3	56.5	39.1
3	Kỹ năng hoạt động nhóm	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
4	Kỹ năng lập kế hoạch, điều phối công việc	0.0	0.0	4.3	60.9	34.8
5	Kỹ năng lãnh đạo	0.0	8.7	4.3	69.6	17.4
6	Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình	0.0	4.3	4.3	65.2	26.1
7	Kỹ năng viết báo cáo	0.0	4.3	0.0	60.9	34.8
8	Kỹ năng sử dụng tiếng Anh	0.0	8.7	4.3	56.5	30.4
9	Kỹ năng xác định mục tiêu	0.0	4.3	4.3	69.6	21.7
10	Kỹ năng làm việc độc lập, sáng tạo	0.0	4.3	0.0	65.2	30.4
11	Kỹ năng giải quyết vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thông tin	0.0	4.3	0.0	65.2	30.4
12	Kỹ năng thực hành, ứng dụng các công nghệ hiện đại	0.0	4.3	0.0	65.2	30.4
1.6.2. Về thái độ						
1	Hăng say, nhiệt tình đối với công việc	0.0	4.3	0.0	52.2	43.5
2	Năng động, sáng tạo trong công việc	0.0	4.3	0.0	52.2	43.5
3	Có tinh thần học hỏi, khắc phục khó khăn	0.0	4.3	0.0	56.5	39.1
4	Có trách nhiệm với xã hội và môi trường	0.0	4.3	0.0	60.9	34.8
5	Tôn trọng đạo đức nghiên cứu và liên chính học thuật	0.0	4.3	0.0	56.5	39.1

1.7. Anh/chị tự đánh giá mức độ bản thân đạt được các kết quả học tập mong đợi sau đây của chương trình đào tạo mà Anh/Chị đang học:

Kết quả học tập mong đợi	Không có ý kiến	Chưa đạt	Đạt
1.1. Trình bày kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật vào hoạt động nghề nghiệp trong bối cảnh nhà trường phổ thông và xã hội.	8.7	4.3	87.0
1.2. Vận dụng kiến thức về khoa học giáo dục trong hoạt động dạy học và nghiên cứu.	8.7	8.7	82.6
1.3. Vận dụng các kiến thức nâng cao khoa học cơ bản và chuyên sâu của ngành Tin học vào quá trình dạy học và nghiên cứu.	8.7	8.7	82.6
2.1. Thể hiện các kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp trong hoạt động giáo dục, dạy học, nghiên cứu khoa học, các hoạt động chuyên môn khác và phát triển bản thân.	13.0	8.7	78.3
2.2. Thể hiện phẩm chất cá nhân và trách nhiệm nghề nghiệp trong hoạt động giáo dục, dạy học cũng như các hoạt động chuyên môn khác.	4.3	13.0	82.6

3.1. <i>Thể hiện</i> kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm, phối hợp chuyên môn với đồng nghiệp và cộng đồng.	4.3	8.7	87.0
3.2. <i>Thể hiện</i> giao tiếp hiệu quả đa phương thức và ngoại ngữ trong các hoạt động cá nhân và nghề nghiệp.	4.3	4.3	91.3
4.1. <i>Xác định</i> được bối cảnh hoạt động nghề nghiệp: xã hội, nhà trường và lĩnh vực chuyên ngành.	4.3	4.3	91.3
4.2. <i>Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và phát triển</i> được các hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục môn Tin học, xây dựng môi trường giáo dục và nghiên cứu khoa học để đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp.	8.7	17.4	73.9

1.8. Anh/Chị cho biết chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học mà Anh/Chị đang học có những điểm mạnh, điểm yếu nào?

1.8.1. Điểm mạnh

- Đáp ứng nhu cầu thực tiễn.
- Học nhiều công nghệ mới, áp dụng được vào chuyên môn công việc.
- Kiến thức chuyên sâu, đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tận tâm có nhiều kinh nghiệm.
- Thầy Cô rất thân thiện, nhiệt tình, luôn đồng hành và hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập.
- Thời gian học hợp lý, chương trình phù hợp với học viên.

1.8.2. Điểm yếu

- Phần thực hành thực tiễn còn thiếu.
- Thời gian học mỗi môn ngắn không đủ truyền tải hết khối lượng lớn kiến thức.

1.9. Ý kiến đánh giá khác về chương trình đào tạo trình độ thạc mà Anh/Chị đang học:

- Học phí cho cả khoá học hơi cao so vs các chuyên ngành khác.
- Đáp ứng đúng nhu cầu của bản thân.
- Bổ ích, cần thiết để nâng cao trình độ bản thân

2. Đánh giá hoạt động đào tạo

2.1. Anh/Chị đánh giá các tiêu chí sau bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

1 = Không có ý kiến; 2 = Không đồng ý; 3 = Đồng ý một phần; 4 = Đồng ý; 5 = Hoàn toàn đồng ý.

Nội dung đánh giá		Mức độ				
		1	2	3	4	5
1	Đội ngũ giảng viên sử dụng nhiều phương pháp dạy học để nâng cao hiệu quả giảng dạy.	0.0	0.0	4.3	52.2	43.5
2	Đội ngũ giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy.	0.0	0.0	0.0	47.8	52.2
3	Đội ngũ giảng viên luôn kết hợp lý thuyết với ứng dụng thực tiễn.	0.0	0.0	0.0	56.5	43.5
4	Đội ngũ giảng viên luôn cập nhật, đổi mới nội dung bài giảng.	0.0	0.0	0.0	56.5	43.5
5	Đội ngũ giảng viên thường xuyên tạo môi trường học tập tích cực.	0.0	0.0	0.0	56.5	43.5
6	Đội ngũ giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng tiếp nhận và giải đáp thỏa đáng các đề nghị vướng mắc của học viên trong quá trình học tập.	0.0	0.0	0.0	47.8	52.2

7	Kết quả học tập được đánh giá chính xác, công bằng.	0.0	0.0	0.0	52.2	47.8
8	Tất cả các học phần đều được giảng viên cung cấp giáo trình chính và tài liệu tham khảo.	0.0	0.0	0.0	52.2	47.8
9	Sinh viên nhận được sự hỗ trợ hiệu quả và thiết thực từ giảng viên chủ nhiệm chuyên ngành/chủ nhiệm lớp.	0.0	0.0	0.0	52.2	47.8
10	Sinh viên nhận được sự hỗ trợ hiệu quả và thiết thực từ cán bộ quản lý sinh viên ngành Sư phạm tin học.	0.0	0.0	0.0	47.8	52.2
11	Sinh viên nhận được sự hỗ trợ hiệu quả và thiết thực từ cán bộ quản lý điểm của ngành Sư phạm tin học.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1

2.2. Anh/Chị cho biết mức độ hệ thống phục vụ đào tạo của Nhà trường cho của các hoạt động đào tạo, bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

1 = Không có ý kiến; 2 = Không đồng ý; 3 = Đồng ý một phần; 4 = Đồng ý; 5 = Hoàn toàn đồng ý.

Nội dung đánh giá		Mức độ				
		1	2	3	4	5
1	Công tác tổ chức đào tạo của trường tạo thuận lợi cho Anh/Chị.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
2	Hệ thống phần mềm quản lý đào tạo đáp ứng nhu cầu và dễ dàng sử dụng.	0.0	0.0	0.0	65.2	34.8
3	Trang web và hệ thống elearning của trường đáp ứng nhu cầu và dễ dàng truy cập, tìm kiếm.	0.0	0.0	0.0	65.2	34.8
4	Sinh viên được phổ biến, hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các chính sách, quy trình, quy định trong quá trình đào tạo.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
5	Sinh viên được phổ biến và có thể khiếu nại, phúc khảo kết quả thi, kiểm tra một cách dễ dàng.	8.7	0.0	0.0	56.5	34.8
6	Hệ thống giảng đường, phòng học của trường đầy đủ, rộng rãi, thoáng mát, thuận lợi cho việc học tập.	0.0	0.0	0.0	56.5	43.5
7	Trang thiết bị trong phòng học đầy đủ, hoạt động tốt và hiệu quả.	0.0	0.0	0.0	56.5	43.5
8	Các phòng ban chức năng trong trường giải quyết các thắc mắc của sinh viên hiệu quả, kịp thời, nhanh chóng.	0.0	0.0	0.0	65.2	34.8
9	Cán bộ quản lý và nhân viên các phòng ban có thái độ phục vụ nhiệt tình, thân thiện.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
10	Môi trường sinh hoạt trong và xung quanh khuôn viên trường là an toàn, thân thiện, sạch sẽ, văn minh.	0.0	0.0	0.0	56.5	43.5

Anh/Chị cho ý kiến cụ thể về nội dung cần cải tiến mà Anh/Chị không hài lòng:

- Không có ý kiến: 100%

3. Đánh giá MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU ra của chương trình đào tạo 2021

3.1. Anh/Chị đánh giá mức độ phù hợp/chưa phù hợp của mục tiêu chương trình đào tạo được tuyên bố như sau:

Mục tiêu tổng quát	Không có ý kiến	Không phù hợp	Ít phù hợp	Phù hợp	Rất phù hợp
Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Tin học có khả năng hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học và các hệ thống thông tin thuộc lĩnh vực giáo dục trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.	0.0	0.0	4.3	56.5	39.1

Nếu mục tiêu tổng quát của chương trình đào tạo không phù hợp hoặc ít phù hợp, đề nghị Anh/Chị cho biết mục tiêu tổng quát cần được sửa như thế nào hoặc cho ý kiến chi tiết (nếu có thể):

- Không có ý kiến: 100%

Mục tiêu cụ thể: Sinh viên sau từ 2 đến 3 năm tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Sư phạm Tin học có khả năng:	Không có ý kiến	Không phù hợp	Ít phù hợp	Phù hợp	Rất phù hợp
1. <i>Áp dụng</i> kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật, Toán học và lập luận ngành để giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực giáo dục môn Tin học và các vấn đề công nghệ thông tin trong giáo dục.	0.0	0.0	4.3	60.9	34.8
2. <i>Thể hiện</i> kỹ năng, phẩm chất cá nhân và định hướng phát triển nghề nghiệp.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
3. <i>Thể hiện</i> kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp hiệu quả và năng lực sử dụng ngoại ngữ trong các hoạt động dạy học, giáo dục, nghiên cứu khoa học và các hoạt động nghề nghiệp khác.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
4. <i>Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành</i> các hoạt động dạy học, giáo dục môn Tin học, các hệ thống thông tin trong giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục và nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp.	0.0	0.0	4.3	56.5	39.1

Nếu mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo không phù hợp hoặc ít phù hợp, đề nghị Anh/Chị cho biết mục tiêu cụ thể cần được sửa như thế nào hoặc cho ý kiến chi tiết (nếu có thể):

- Không có ý kiến: 100%

3.2. Anh/Chị đánh giá mức độ phù hợp/chưa phù hợp của chuẩn đầu ra chương trình đào tạo được tuyên bố như sau:

Chuẩn đầu ra: Sinh viên tại thời điểm tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Tin học có khả năng:	Không có ý kiến	Không phù hợp	Ít phù hợp	Phù hợp	Rất phù hợp
1 <i>Áp dụng</i> kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật, kiến thức nền tảng của Tin học vào	0.0	4.3	4.3	73.9	17.4

	hoạt động nghề nghiệp.					
2	<i>Vận dụng</i> kiến thức về khoa học giáo dục trong hoạt động dạy học và giáo dục môn Tin học.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
3	<i>Vận dụng</i> các kiến thức nâng cao khoa học cơ bản và chuyên sâu của ngành Tin học vào quá trình dạy học và hoạt động giáo dục.	0.0	0.0	0.0	65.2	34.8
4	<i>Thể hiện</i> các kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp trong hoạt động dạy học, giáo dục, nghiên cứu, các hoạt động chuyên môn khác và phát triển bản thân.	0.0	0.0	0.0	65.2	34.8
5	<i>Thể hiện</i> phẩm chất cá nhân và trách nhiệm nghề nghiệp trong hoạt động dạy học, giáo dục cũng như các hoạt động chuyên môn khác.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
6	<i>Thể hiện</i> kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm, phối hợp chuyên môn với đồng nghiệp và cộng đồng.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
7	<i>Thể hiện</i> giao tiếp hiệu quả đa phương thức và ngoại ngữ trong các hoạt động cá nhân và nghề nghiệp.	0.0	0.0	0.0	60.9	39.1
8	<i>Xác định</i> được bối cảnh hoạt động nghề nghiệp: xã hội, nhà trường phổ thông.	0.0	0.0	0.0	69.6	30.4
9	<i>Xác định</i> được bối cảnh hoạt động nghề nghiệp: xã hội, nhà trường phổ thông.	0.0	0.0	0.0	73.9	26.1

Nếu chuẩn đầu ra nào được xác định không phù hợp hoặc ít phù hợp, đề nghị Anh/Chị cho biết chuẩn đầu ra đó cần được sửa như thế nào hoặc cho ý kiến chi tiết (nếu có thể):

- Không có ý kiến: 100%

Vinh, ngày 10 tháng 10 năm 2023

Khoa Tin học

Trần Thị Kim Oanh